

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm ô tô phục vụ công tác chung của UBND Phường Hồng Hà

Tên dự toán: Mua sắm ô tô phục vụ công tác chung của UBND Phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

Thời gian thực hiện: 30 ngày

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

- Yêu cầu về hàng hóa: Hàng hoá mới 100%, đồng bộ nguyên chiếc và sản xuất năm 2025 trở lại đây, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu đưa ra tại E-HSMT.
- Cung cấp đầy đủ catalogue của hàng hóa chào thầu: thông số kỹ thuật trong catalogue phải phù hợp, logic với thông số kỹ thuật đề xuất của nhà thầu.
- Hàng hóa cung cấp theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, có đầy đủ phiếu bảo hành, tài liệu hướng dẫn sử dụng;
- Tên hàng hóa, nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model.
- Yêu cầu chi tiết hàng hóa như sau:

KÍCH THƯỚC & TẢI TRỌNG

Hạng mục	Thông số
Chiều dài cơ sở (mm)	3.150
Dài x Rộng x Cao (mm)	5.118 x 2.254 x 1.696
Khoảng sáng gầm xe không tải (mm)	PLUS: 183.5
Dung tích khoang hành lý (L) - Có hàng ghế cuối	212
Dung tích khoang hành lý (L) - Gập hàng ghế cuối	926
Dung tích khoang chứa hành lý (L) - Phía trước	100
Trọng lượng không tải (kg)	PLUS: 7 chỗ: 2.968 / 6 chỗ: 2.932
Tải trọng (kg)	PLUS: 7 chỗ: 550 / 6 chỗ: 475
Tải trọng hành lý nóc xe (kg)	75

ĐỘNG CƠ & TRUYỀN ĐỘNG

Hạng mục	Thông số
Động cơ	2 motor 150 kW
Công suất tối đa (hp/kW)	402 / 300
Mô men xoắn cực đại (Nm)	620

Tốc độ tối đa (km/h)	200
Dẫn động	AWD / 2 cầu toàn thời gian
Chọn chế độ lái	Eco / Normal / Sport

PIN & SẠC

Hạng mục	Thông số
Loại pin	CATL
Dung lượng pin (kWh) - khả dụng	123
Quãng đường chạy một lần sạc (WLTP)	PLUS: 602 km
Công suất sạc AC tối đa (kW)	6,6 kW 1 pha, 11 kW 3 pha
Hệ thống phanh tái sinh	Có (thấp, cao)
Thời gian nạp pin nhanh nhất (10-70%)	35 phút

NGOẠI THẤT

Hạng mục	Thông số
Đèn pha	LED Matrix
Đèn chờ dẫn đường	Có
Đèn pha tự động bật/tắt	Có
Điều khiển góc chiếu pha thông minh	Có
Tự động quay góc chiếu đèn (Đèn liếc)	Có
Đèn chiếu sáng ban ngày	LED
Gương chiếu hậu	Sấy, chỉnh tự động khi lùi, chống chói, nhớ vị trí
Cửa hít	Có
Cốp điện	Có (Đá chân)

NỘI THẤT & TIỆN NGHI

Hạng mục	Thông số
Số chỗ ngồi	PLUS: 6 hoặc 7
Ghế lái	12 hướng (PLUS)
Ghế phụ	10 hướng (PLUS)
Massage ghế	PLUS: Có
Thông gió ghế	PLUS: Có
Điều hòa	Tự động, 3 vùng
Màn hình trung tâm	15,6 inch
Màn hình ghế sau	PLUS: 8 inch
Sạc không dây	Có

AN TOÀN & HỖ TRỢ LÁI (ADAS)

Hạng mục	Thông số
Túi khí	11
ABS/EBD/BA/ESC/TCS	Có
Giám sát áp suất lốp	dTPMS
Cảnh báo điểm mù	Có
Hỗ trợ giữ làn	Có
Phanh tự động khẩn cấp	Có
Camera 360	Có

TIỆN ÍCH THÔNG MINH

Hạng mục	Thông số
Trợ lý ảo	Có
Kết nối Android Auto / Apple CarPlay	Có
Cập nhật phần mềm từ xa	Có
eSIM đa nhà mạng	Có

Ghi chú: Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu, model (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tài liệu chứng minh, có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng

* Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa;

- Chất lượng:

+ Xe sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, chất lượng xe mới 100%, đạt tiêu chuẩn kỹ thuật của nước sản xuất và tiêu chuẩn Việt Nam.

- Tài liệu kỹ thuật trong E-HSDT: Nhà thầu phải cung cấp catalogue, tài liệu kỹ thuật có đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật chào thầu đối với các thiết bị nhập khẩu, ngôn ngữ sử dụng phải là Tiếng Việt.

- Nhà thầu có cam kết cung cấp dịch vụ bảo hành, sửa chữa bảo dưỡng, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế trong thời hạn bảo hành kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.

- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn kỹ thuật miễn phí cho chủ đầu tư trong việc sửa chữa thay thế phụ tùng trong toàn bộ quãng thời gian bảo hành, bảo trì.

- Địa điểm bảo dưỡng, bảo hành: Tại trung tâm bảo hành, Đại lý ủy quyền của hãng trên lãnh thổ Việt Nam.

1.3. Các yêu cầu khác

a. Phạm vi công việc thực hiện

Phạm vi công việc của nhà thầu gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- Bảo quản, thử nghiệm, vận hành thử, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;
- Bảo hành hàng hóa theo hợp đồng;
- Đào tạo và hướng dẫn sử dụng vận hành xe.

b. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ và chất lượng

Nhà thầu phải cung cấp trong E-HSDT các tài liệu sau:

- + Hóa đơn thương mại hợp lệ (Invoice).
- + Giấy chứng nhận xuất xứ nguồn gốc (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) của hàng hóa. (nếu có)

c. Dịch vụ hỗ trợ hàng hóa trước và sau bán hàng

Các tài liệu sau đây Nhà thầu phải cung cấp trong quá trình thực hiện hợp đồng:

- Hướng dẫn vận hành: Cung cấp các thông tin cần thiết cho người không quen thuộc với hàng hóa có thể hiểu biết và vận hành được.
- Hướng dẫn bảo trì: Cung cấp kế hoạch bảo trì và phương pháp bảo trì.

d. Nghiệm thu bàn giao sản phẩm

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc.

- Nhà thầu bằng chi phí của mình phải chuẩn bị và nộp một số bộ hồ sơ thanh toán gồm:

- + Các tài liệu - văn bản theo quy định.
- + Biên bản kiểm tra nghiệm thu bàn giao.

Mục 2. Bản vẽ

Không

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Hàng hóa được nghiệm thu trước khi bàn giao.